

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂY SƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2022/HS-ST

Ngày: 29-9-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY SƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Phương Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Đức Thuận.

Bà Phan Thị Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Thành Trọng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Bùi Kim Châu Nghĩa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 9 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 08 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 09 năm 2022 và Thông báo số 01/TB-DNXX ngày 27/9/2022 về việc dời ngày xét xử vụ án hình sự đối với bị cáo:

Nguyễn Đình T, sinh năm 1975 tại huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: thôn T, xã T, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình H, sinh năm 1934 (đã chết) và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1937; vợ: Phạm Thị Thanh T, sinh năm 1976; con: 02 người, lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: chưa; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

Trần Văn H, sinh năm 1982 (đã chết);

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Nguyễn Thị L, sinh năm 1982;
2. Văn Thị H, sinh năm 1936;
3. Trần Thiên Â, sinh ngày 04/02/2022;

Người giám hộ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1982;

Đồng trú tại: thôn T, xã T, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.

Người đại diện theo ủy quyền: Nguyễn Thị L, sinh năm 1982 (có mặt);

Trú tại: thôn T, xã T, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.

(Theo văn bản ủy quyền ngày 16/06/2022).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Công ty Cổ phần T.

Địa chỉ: Khu Công nghiệp C, xã T, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.

Người đại diện theo pháp luật của công ty:

Bà Nguyễn Thị Thanh B – Chức vụ: Giám đốc; sinh năm 1970.

Trú tại: 09 Lữ Gia, phường N, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

Người đại diện theo ủy quyền của công ty:

Ông Mai Thế N – Chức vụ: Phó Giám đốc; sinh năm 1980 (vắng mặt).

Trú tại: Tổ 22, khu vực 3, phường Q, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

(Theo văn bản ủy quyền ngày 26/12/2021).

- Người làm chứng:

1. NLC1, sinh năm 1989 (vắng mặt);

Trú tại: thôn T, xã T, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.

2. NLC2, sinh năm 1977 (có mặt);

Trú tại: thôn T, xã T, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.

3. NLC3, sinh năm 1985 (có mặt);

Trú tại: thôn T, xã T, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.

4. NLC4, sinh năm 1986 (có mặt);

5. NLC5, sinh năm 1983 (có mặt);

Đồng trú tại: thôn T, xã T, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.

6. NLC6, sinh năm 1973 (có đơn vắng mặt);

Trú tại: 122/9 H, phường Q, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 6/2021, Nguyễn Đình T – sinh năm 1975 ở thôn T, xã T, huyện Tây Sơn được nhận vào làm công nhân thuộc bộ phận sản xuất của Công ty cổ phần T có trụ sở tại thôn T, xã T, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định. T được giao thực hiện nhiệm vụ điều khiển băng tải cấp gỗ để đưa gỗ vào máy băm (là một bộ phận trong hệ thống dây chuyền sản xuất dăm gỗ). Hệ thống dây chuyền sản xuất dăm gỗ gồm có: băng tải cấp gỗ, máy băm, băng tải lên sàng, máy sàng dăm. Trong đó máy băm được đặt dưới hầm sâu 2m so với mặt đất, còn máy sàng dăm được đặt trên mặt đất cách máy băm khoảng 5m. Để khởi động dây chuyền đó có 01 tủ điện đặt cách máy sàng dăm 7m, gồm các nút điều khiển màu xanh và đỏ ở phía ngoài cánh cửa tủ, mỗi nút điều khiển được sử dụng cho từng bộ phận trong hệ thống dây chuyền và có ghi chú, bên trong cánh cửa tủ có hệ thống aptomat cho từng nút điều khiển. Nhiệm vụ được phân công của T là dùng môt để điều khiển tốc độ băng tải cấp gỗ, các bộ phận còn lại được hoạt động tự động.

Theo nội quy an toàn lao động của công ty thì cán bộ, công nhân viên phải báo ngay cho quản lý khi máy, thiết bị có sự cố hoặc nghi ngờ có sự cố; không được sử dụng, sửa chữa các máy, thiết bị không thuộc trách nhiệm của mình; không được đóng cắt cầu dao, bố trí các thiết bị điện nếu không có lệnh của quản lý. Nguyễn Đình T biết rõ mình không có trách nhiệm trong việc sửa chữa máy, thiết bị; trong trường hợp máy bị sự cố khi đang hoạt động thì phải báo cho bộ phận cơ khí kỹ thuật để khắc phục sự cố và không được phép tự ý đóng, mở các thiết bị điện. Tuy nhiên, trong quá trình làm việc, T thấy máy băm thường xuyên bị sự cố nghẽn gỗ, nếu làm đúng quy trình sẽ mất nhiều thời gian, làm giảm năng suất lao động. Qua các lần nhân viên cơ khí kỹ thuật khắc phục sự cố nghẽn gỗ thì thấy thao tác xử lý đơn giản, chỉ cần gỡ gỗ bị kẹt trong máy băm và bấm các nút khởi động ở bên ngoài tủ điện thì máy sẽ hoạt động trở lại được nên T bắt chước làm theo và sau đó thường xuyên tự xử lý sự cố nghẽn gỗ, không thông báo cho bộ phận cơ khí kỹ thuật nữa.

Trần Văn H– sinh năm 1982 ở thôn T, xã T, huyện Tây Sơn và NLC3 – sinh năm 1985 ở thôn T, xã T, huyện Tây Sơn là nhân viên của bộ phận cơ khí kỹ thuật của Công ty cổ phần T, được phân công nhiệm vụ vận hành, sửa chữa, bảo dưỡng hệ thống máy, thiết bị tại công ty, trong đó, định kỳ vào thứ 7 hàng tuần, có nhiệm vụ bơm mỡ các máy, thiết bị. Khi tiến hành bơm mỡ thì các máy phải dừng hoạt động. Trường hợp máy đang hoạt động thì H và NLC3 phải thông báo cho công nhân sản xuất để ngừng máy, sau khi bơm mỡ xong sẽ vận hành máy để hoạt động tiếp. H và NLC3 phân công luân phiên thay đổi công việc, một người có trách nhiệm thông

báo cho công nhân sản xuất, ngắt nguồn điện và trực tiếp chui vào máy để bơm mỡ, người còn lại có trách nhiệm vận chuyển các thiết bị bơm mỡ, phụ giúp bên ngoài và quan sát tủ điện.

Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 25/12/2021, Nguyễn Đình T cùng với NLC4 – sinh năm 1986 ở thôn T, xã T, huyện Tây Sơn tiến hành công việc bơm mỡ tại hệ thống dây chuyền số 2 thì máy bơm xảy ra sự cố nghẽn gỗ và hệ thống dây chuyền số 2 tự dừng hoạt động. Thấy dây chuyền số 2 bị sự cố nên NLC1 – sinh năm 1989 ở thôn T, xã T, huyện Tây Sơn và NLC2 – sinh năm 1977 ở thôn T, xã T, huyện Tây Sơn đang thực công việc bơm mỡ tại dây chuyền số 1 qua phụ giúp T gỡ gỗ bị kẹt. T, NLC1, NLC2 không báo cho bộ phận cơ khí kỹ thuật mà tự xuống hầm máy bơm để gỡ gỗ, còn NLC4 đi ra bên ngoài nhà máy hút thuốc giải lao. Thời điểm này, H và NLC3 cũng đang tiến hành bơm mỡ định kỳ tại hệ thống dây chuyền số 3. Sau khi bơm mỡ dây chuyền số 3 xong, H đi đến dây chuyền số 2 trước, NLC3 thu dọn dụng cụ, thiết bị bơm mỡ rồi vận chuyển đến sau. Vì hầm máy bơm gỗ được đặt sâu dưới mặt đất nên H không nhìn thấy T, NLC1, NLC2 đang ở dưới hầm máy bơm, nghĩ rằng công nhân của dây chuyền số 2 đã ngừng hoạt động nên H đã đi đến tủ điện ngắt hệ thống Aptomat điện rồi chui vào dưới gầm máy sàng dăm để bơm mỡ. Lúc này NLC3 cũng đẩy các thiết bị bơm mỡ đến máy sàng dăm và đứng bên ngoài hỗ trợ H bơm mỡ.

Trong khi đang bơm mỡ H nhờ Nhựt đến quan sát xem ống mỡ để biết khi nào mỡ được bơm đầy ống, Nhựt quan sát thấy không có người đứng gần tủ điện nên đã đi qua phía đối diện sàng dăm để quan sát ống mỡ. Lúc này, nhóm T đã khắc phục sự cố máy nghẽn xong, T là người ở ngoài cùng nên đi lên trên để khởi động lại máy, NLC2 và NLC1 vẫn tiếp tục ở dưới hầm để xử lý nếu máy còn bị nghẽn. T đi đến tủ điện bấm nút khởi động băng tải lên sàng ở bên ngoài cửa tủ điện nhưng băng tải không hoạt động. Thấy vậy nên T đã mở tủ điện ra và thấy các Aptomat nguồn đã đóng. T không biết Aptomat nào là của băng tải lên sàng nên đã bật cả 04 Aptomat lên (04 Aptomat này là công tắc nguồn của băng tải nạp gỗ, máy bơm, băng tải lên sàng và máy sàng dăm) rồi bấm nút khởi động băng tải lên sàng thì băng tải hoạt động trở lại, dăm được băng tải đưa lên sàng dăm. T quan sát thấy sàng dăm không hoạt động làm dăm bị tràn ra ngoài nên T tiếp tục bấm nút khởi động máy sàng dăm để đưa dăm ra bãi. Khi máy sàng dăm hoạt động làm cho búa quay đập vào đầu H đang bơm mỡ ở dưới gầm máy. Thấy vậy NLC3 la lên thì T tắt hệ thống máy và cùng mọi người đưa H đi cấp cứu. Hậu quả: Trần Văn H chết trên đường đi cấp cứu.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 378/2021/PY-TgT ngày 30/12/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định kết luận nguyên nhân Trần Văn H chết là do chấn thương gây vỡ sọ, chảy máu nội sọ chèn ép não.

- Về trách nhiệm dân sự:

Công ty cổ phần T và gia đình bị hại Trần Văn H đã tự thỏa thuận bồi thường dân sự xong. Gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường dân sự gì khác và có đơn bãi nại.

Tại Bản cáo trạng số 30/CT – VKSTS ngày 01/8/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Đình T về tội “Vô ý làm chết người” theo Khoản 1 Điều 128 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên. Sau khi sự việc xảy ra cho đến nay, bị cáo chưa bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại.

Người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm; về hình phạt xin giảm nhẹ cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình T phạm tội “Vô ý làm chết người”.

- Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 128; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Đình T mức án từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị miễn xét.

Bị cáo, đại diện hợp pháp gia đình bị hại không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội cũng như đề nghị giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã thấy hối hận xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tây

Son, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và Điều luật áp dụng: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện:

Theo nội quy an toàn lao động của Công ty cổ phần T thì cán bộ, công nhân viên phải báo ngay cho quản lý khi máy, thiết bị có sự cố hoặc nghi ngờ có sự cố; không được sử dụng, sửa chữa các máy, thiết bị không thuộc trách nhiệm của mình; không được đóng cắt cầu dao điện nếu không có lệnh của quản lý.

Nguyễn Đình T là công nhân của Công ty cổ phần Thành Ngân, có ký hợp đồng lao động, thuộc bộ phận sản xuất, được phân công thực hiện nhiệm vụ điều khiển băng tải cấp gỗ để đưa gỗ vào máy băm, không được phân công nhiệm vụ trong việc sửa chữa máy móc. Vào khoảng 8 giờ 30 phút ngày 25/12/2021, Nguyễn Đình T thực hiện công việc của mình tại hệ thống dây chuyền số 2 thì máy băm xảy ra sự cố bị nghẽn gỗ và hệ thống dây chuyền số 2 tự dừng hoạt động. Vì để đạt hiệu quả năng suất và tự tin rằng thao tác xử lý đơn giản, trước đó bị cáo đã thực hiện nhiều lần và chưa gây ra hậu quả gì nên T đã không thông báo cho bộ phận cơ khí kỹ thuật có trách nhiệm đến để khắc phục theo quy trình mà đã tự ý chui xuống hầm xử lý sự cố. Cùng thời điểm này, anh Trần Văn H và NLC3 là nhân viên của Công ty, thuộc bộ phận cơ khí kỹ thuật thấy dây chuyền số 2 dừng hoạt động nên tắt các cầu dao điện để thực hiện việc bơm mỡ định kỳ tại máy sàng dăm của hệ thống dây chuyền số 2. Lúc này, sau khi khắc phục nghẽn gỗ xong, bị cáo T đã mở các Aptomat nguồn điện và khởi động băng tải lên sàng và máy sàng dăm hoạt động. Khi T khởi động máy sàng dăm, làm búa quay của máy sàng dăm hoạt động quay đập vào đầu anh H đang ở dưới gầm máy sàng dăm để bơm mỡ. Hậu quả làm anh Trần Văn H tử vong do chấn thương gây vỡ sọ, chảy máu nội sọ chèn ép não. Hành vi của bị cáo T tự ý xử lý sự cố nghẽn gỗ và mở các thiết bị điện là nguyên nhân dẫn đến hậu quả anh Trần Văn H chết. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý vì quá tự tin. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Đình T phạm tội “Vô ý làm chết người” quy định tại khoản 1 Điều 128 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn truy tố là có căn cứ.

[3] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi của bị cáo Nguyễn Đình T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết hành vi tự ý sửa chữa, đóng, mở các cầu dao điện của mình có thể gây ra hậu quả chết người nhưng tin rằng hậu quả đó sẽ không xảy ra. Tuy nhiên, hành vi của bị cáo là nguyên nhân làm anh H chết. Lỗi thuộc về bị cáo nên cần phải xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc của khung hình phạt để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Đình T có nhân thân tốt và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính, phạm tội lần đầu với lỗi vô ý. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, hành vi bị cáo gây ra là nguy hiểm và nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn mới đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Đại diện hợp pháp người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[6] Đối với NLC3 là người cùng thực hiện nhiệm vụ bơm mỡ máy sàng rung với anh Trần Văn H, cùng có trách nhiệm đảm bảo các quy định về an toàn lao động trong quá trình bơm mỡ. Tuy nhiên việc phân công công việc cụ thể là thỏa thuận riêng giữa NLC3 và anh H, trong đó anh H có nhiệm vụ thông báo cho công nhân sản xuất, NLC3 đến sau nên không biết được việc anh H có thông báo hay chưa. Thời điểm NLC3 đến khu vực hiện trường thì nhóm của bị cáo T đã xuống tầng hầm, không có ai ở xung quanh. NLC3 đến vị trí máy sàng rung quan sát ống mỡ theo yêu cầu của anh H và để hỗ trợ việc bơm mỡ. Vì vậy, bị cáo T tự ý đến bật công tắc khởi động máy sàng rung dẫn đến gây tử vong cho anh H thì NLC3 không thể thấy trước nên NLC3 không phải chịu trách nhiệm hình sự là phù hợp quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Đình T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 128; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 135; Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình T phạm tội “Vô ý làm chết người”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình T 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

3. Về bồi thường thiệt hại: Đại diện hợp pháp người bị hại không yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Đình T phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

5. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo và đương sự biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ khi nhận được hoặc niêm yết bản án theo quy định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Tây Sơn;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Tây Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Tây Sơn;
- Chi cục THADS huyện Tây Sơn;
- Bị cáo; bị hại;
- Đường sự vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã kí)

Phạm Thị Phương Thảo